

# SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HCM TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HCM



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TP. HỒ CHÍ MINH



Chương trình xây dựng tài liệu đào tạo trực tuyến về đề tài:  
**“ĐO LƯỜNG NĂNG SUẤT TẠI DOANH NGHIỆP”**

## Chương 1 Giới Thiệu Chung Về Năng Suất



*Chuyên gia đào tạo: Trịnh Minh Tâm*

# MỤC ĐÍCH VÀ ĐỐI TƯỢNG

---

- **Cung cấp kiến thức cơ bản về đo lường năng suất tại doanh nghiệp.**
- **Có thể đo lường, phân tích đánh giá thực trạng năng suất ở doanh nghiệp của mình và đưa ra được định hướng khắc phục, kiểm soát và cải tiến năng suất.**
- **Đối tượng học viên: là những người có kiến thức cơ bản về quản lý sản xuất và quản lý chất lượng.**

# **CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NĂNG SUẤT.**

---

- 1. Năng suất là gì?**
- 2. Khái niệm mới về năng suất.**
- 3. Yếu tố tác động đến năng suất.**
- 4. Vai trò, ý nghĩa của năng suất.**

# 1. Năng suất là gì?

---

- Hiểu một cách đơn giản, năng suất là thước đo lượng đầu ra được tạo ra dựa trên các yếu tố đầu vào. Quan hệ giữa đầu ra và đầu vào chính là năng suất và được biểu thị bằng công thức:

$$\text{Năng suất} = \frac{\text{Đầu ra}}{\text{Đầu vào}}$$

Ví dụ: Năng suất lao động 100 sản phẩm/người, tháng;  
120 triệu đồng/người, năm

# 1. Năng suất là gì?

---

- **Đầu ra (output):** có thể là sản lượng, tổng giá trị sản xuất – kinh doanh - dịch vụ, giá trị gia tăng, doanh thu, lợi nhuận...
- **Đầu vào (input):** có thể là thời gian, lao động, nguyên vật liệu, vốn, thiết bị máy móc, năng lượng, các loại chi phí và các loại lãng phí...

## 2. Khái niệm mới về năng suất.

---

- Năng suất là một trạng thái tư duy, tìm kiếm sự cải thiện không ngừng, sự khẳng định rằng người ta có thể làm cho hôm nay tốt hơn hôm qua, ngày mai sẽ tốt hơn hôm nay. Nó đòi hỏi những nỗ lực không ngừng để thích ứng với các hoạt động kinh tế với những điều kiện luôn thay đổi và việc áp dụng các lý thuyết và phương pháp mới, nó là niềm tin vững chắc về sự tiến bộ của nhân loại (theo UBNS Châu Âu).

# Đặc điểm về năng suất

---

**Theo Lê Nin:** suy cho cùng, năng suất quyết định vấn đề “ai thắng ai”

=> Năng suất là thước đo đặc trưng cho phương thức sản xuất (PTSX) của xã hội, trong đó:

- PTSX=Lực lượng SX + Quan hệ SX = “Phần Cứng + Phần Mềm”
- Lực lượng SX (phần cứng) = Tài nguyên, thiên nhiên, Máy móc, Công cụ, Con người = Vốn + Lao động.
- Quan hệ SX (phần mềm) = QH giữa người với người = (QH.Sở hữu + QH.Tổ chức sản xuất+ QH.phân phối) => sinh ra và quyết định các loại quan hệ khác.
- LLSX luôn biến đổi trước và vượt trước QHSX => muốn phát triển, trước tiên tiên phải thay đổi QHSX để nó luôn phù hợp LLSX.

=> NS được quyết định bởi PTSX (phụ thuộc LLSX và QHSX), tức là phụ thuộc vào Vốn + Lao động + Phần mềm (chiếm ngày càng lớn trong kinh tế tri thức) = K + L + Các nhân tố tổng hợp (mềm).

# Hiệu suất (Efficiency), Hiệu quả (Effectiveness), Năng suất

---

- ☆ Hiệu suất định hướng vào đầu vào, là làm việc một cách đúng đắn, tiết kiệm, sử dụng tối đa nguồn lực đầu vào để tạo ra đầu ra.
- ☆ Hiệu quả định hướng vào đầu ra, là làm đúng mọi việc để đạt kết quả đầu ra.
- ☆ Năng suất = Tối ưu hoá đầu vào + Tối đa hoá đầu ra.
- ☆ Năng suất = Hiệu suất + Hiệu quả + Phát triển có chất lượng & bền vững + Nâng cao chất lượng sống cho không chỉ cho riêng mình mà cả nhân loại.



# Các yếu tố phản ánh năng suất

---

- Mức độ đáp ứng-thoả mãn về:
  - Yêu cầu về chất lượng sản phẩm
  - Yêu cầu về giá sản phẩm
  - Yêu cầu Khách hàng về giao hàng và dịch vụ
  - Yêu cầu về tài chính của các bên liên quan
- ★ Mức độ đáp ứng về: Nhanh, Nhiều, Tốt, Rẻ, An toàn và Đạo đức

## 1.2. Khác nhau giữa Năng suất theo cách tiếp cận mới với Năng suất truyền thống:

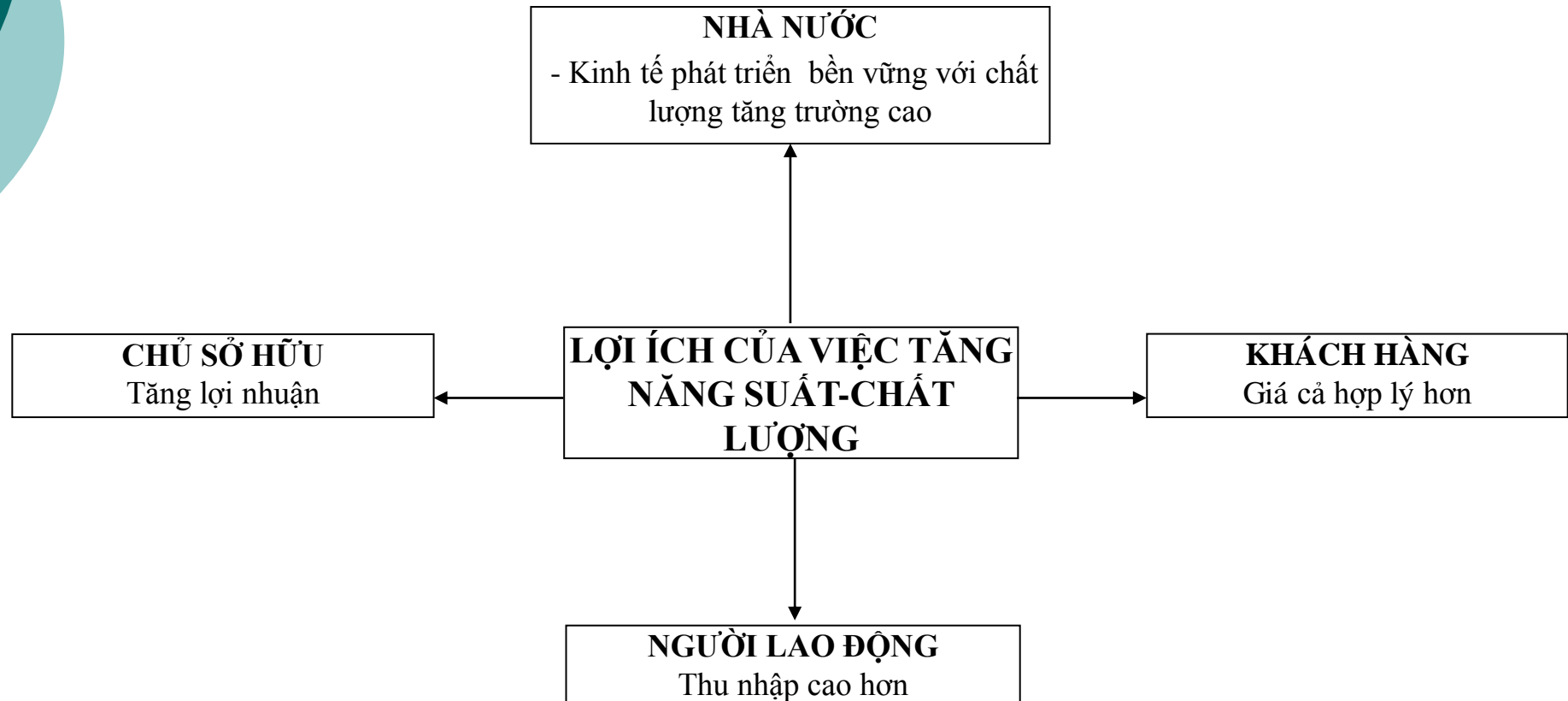
<b>Truyền thống</b>	<b>Năng suất mới</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>- Theo hướng sử dụng tiết kiệm Đầu vào</li><li>- Chủ yếu là Lao động (LĐ) và Vốn (cứng)</li><li>- Chủ yếu dùng các thước đo Năng suất bộ phận như Lao động (NSLĐ)...</li><li>- Tính theo hiện vật và giá trị sản xuất.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hướng theo cả Đầu vào và Đầu ra</li><li>- Đa yếu tố (Cứng + Mềm; cả hữu hình và vô hình)</li><li>- Dùng nhiều thước đo Năng suất (NS Chung, NS Bộ phận, NSTổng hợp), trong đó Năng suất Năng suất tổng hợp TFP là thước đo đặc trưng nhất (PGS.TS Dương Như Hùng)</li><li>- Chủ yếu tính theo giá trị, nhất là giá trị gia tăng</li><li>- Hướng đến An toàn và Phát triển bền vững.</li></ul>

### 3. Yếu tố tác động đến năng suất.

<b>Các yếu tố bên trong</b>	<b>Các yếu tố bên ngoài</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>➤ Vốn (lượng vốn, cơ cấu vốn, chất lượng vốn)</li><li>➤ Con người</li><li>➤ Khoa học &amp; Công nghệ</li><li>➤ Vật tư nguyên vật liệu</li><li>➤ Quy trình, phương pháp và kỹ thuật sản xuất</li><li>➤ Quản lý (quan hệ giữa người-người về sở hữu, tổ chức quản lý, phân phối)</li><li>➤ Sản phẩm và dịch vụ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>➤ Lực lượng lao động</li><li>➤ Các nguồn lực tự nhiên (môi trường, đất, nguyên liệu thô, năng lượng...)</li><li>➤ Cơ sở hạ tầng (vật chất và công nghệ thông tin)</li><li>➤ Cơ chế, chính sách</li><li>➤ Môi trường chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội</li><li>➤ Thị trường và khách hàng</li></ul>

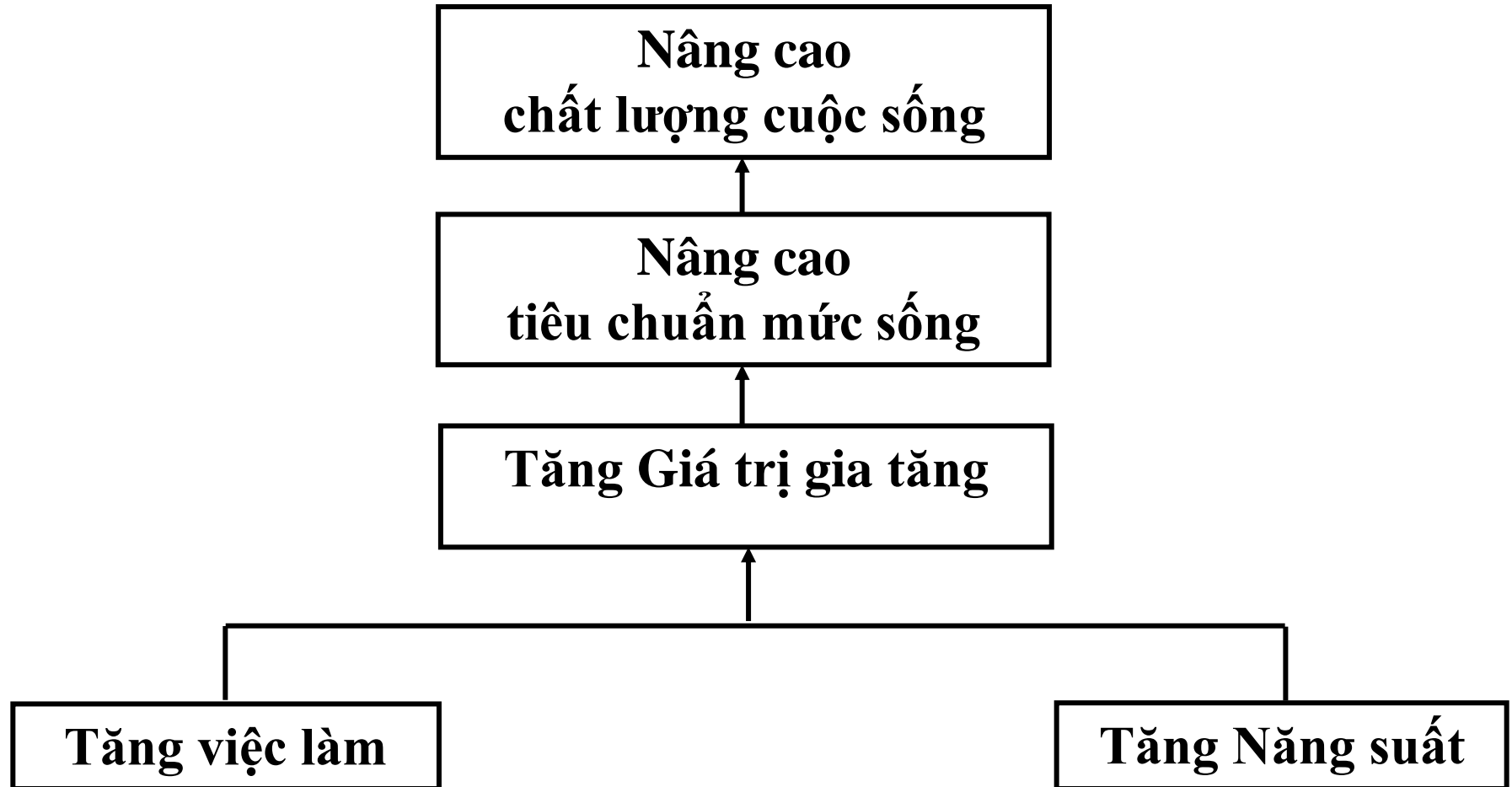
# Lợi ích từ việc tăng năng suất chất lượng.

---

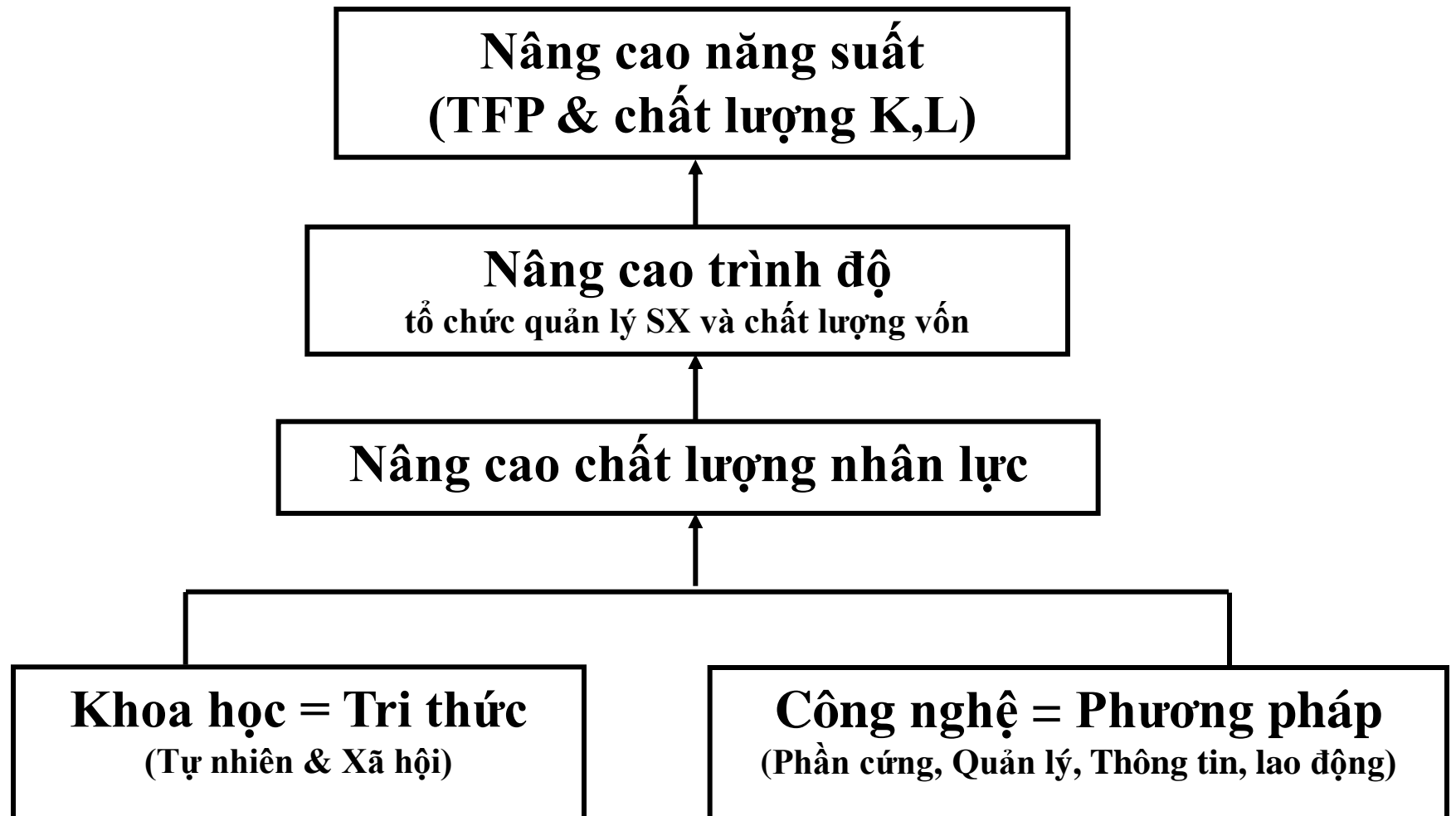


# Quan hệ giữa Năng suất và Kinh tế xã hội

---



# Quan hệ giữa KH&CN và Năng suất



## Mối quan hệ giữa năng suất và chất lượng.

---

- Chất lượng = Sự phù hợp và vượt mong đợi của KH về Tính năng +Giá cả+Giao hàng+Dịch vụ SP
- Năng suất = Sự phù hợp về Chất lượng +Hiệu suất+Hiệu quả+An toàn+Đạo đức +Phát triển bền vững
- Năng suất = Nhanh, nhiều, tốt, rẻ + An toàn + Đạo đức +Hiệu quả
- Khách hàng cần CL trước tiên => chất lượng là yêu cầu đầu tiên của năng suất.

# ÔN TẬP CHƯƠNG 1

---

- 1. Năng suất là gì?**
- 2. Năng suất có ý nghĩa như thế nào?**
- 3. Các yếu tố tác động đến năng suất?**



# DANH SÁCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

Viết tắt	Thuật ngữ tiếng việt
AV (ADDED VALUE)	Giá trị gia tăng
CP (CAPITAL PRODUCTIVITY)	Năng suất vốn
CI (CAPITAL INTENSITY)	Cường độ vốn
CSI (CONVERSION SYSTEM INPUT)	Hệ thống đầu vào chuyển đổi
CA (CURRENT ASSETS)	Vốn lưu động
FA (FIXED ASSETS)	Vốn cố định
Fa <sub>(D)</sub> (FIXED ASSETS <sub>(DEPRECIATION)</sub> )	Chi phí khấu hao tài sản cố định
FPM <sub>S</sub> (FACTOR PRODUCTIVITY MEASURE)	Đo lường năng suất nhân tố
FPI (FACTOR PRODUCTIVITY INDEX)	Chỉ số năng suất nhân tố

# DANH SÁCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

---

GDP (GROSS DOMESTIC PRODUCT)	Tổng sản phẩm quốc nội
IB (INTEREST BANK LOANS AND BANK CHARGE)	Lãi suất và các khoản phải trả ngân hàng
LC (LABOUR COST)	Chi phí lao động
WI (WAGES INPUT)	Tiền Công
SI (SALARIES INPUT)	Tiền lương
LT (LABOUR TIMES)	Số lao động làm việc
MEI (MACHINES AND EQUIPMENT INPUT)	Chi phí thiết bị, máy
MI (MATERIAL INPUT)	Chi phí nguyên vật liệu
OI (OTHER INPUT)	Chi phí khác

# DANH SÁCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

---

OP (OPERATION PROFITS)	Lợi nhuận thực hiện
OPM (OVERALL PRODUCTIVITY MEASURE)	Đo lường năng suất tổng thể
OPI (OVERALL PRODUCTIVITY INDEX)	Chỉ số năng suất tổng thể
PE (PROCESS EFFECT)	Hiệu quả quá trình
RSO (RAPMODS SYSTEM OUTPUT)	Đầu ra theo RAPMODS
RSOI (RAPMODS SYSTEM OUTPUT INDEX)	Chỉ số đầu ra theo RAPMODS
RSAVI (RAPMODS SYSTEM ADDED VALUE INDEX)	Giá trị gia tăng theo hệ thống RAPMODS
ROI (RETURN ON INVESTMENT)	Mức thu hồi vốn
ROII (RETURN ON INVESTMENT INDEX)	Chỉ số mức thu hồi vốn

# DANH SÁCH CÁC TỪ VIẾT TẮT

TO (TOTAL OUTPUT)	Giá trị sản xuất (Tổng đầu ra)
TI (TOTAL INPUT)	Tổng đầu vào
TFP (TOTAL FACTOR PRODUCTIVITY)	Năng suất nhân tố tổng hợp
TSI (TOTAL SYSTEM INPUT)	Tổng đầu vào
TPM (TOTAL PRODUCTIVITY MEASURE)	Đo lường năng suất tổng
TPI (TOTAL PRODUCTIVITY INDEX)	Chỉ số năng suất tổng
TCE (TOTAL CAPITAL EMPLOYED)	Tổng huy động vốn
DSI (DIFFERENTIAL SALES INDEX)	Doanh số bán hàng

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

---

- Tăng Văn Khiên, *Tốc độ tăng năng suất các nhân tố tổng hợp phương pháp tính và ứng dụng*. Nhà xuất bản thống kê, Hà Nội, 2005.
- Văn Tình, Lê Hoa, *Đo lường năng suất tại doanh nghiệp*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2003.
- M.R. Ramsay, *The Rapmods system*, Vietnam productivity center, 2004.
- M.R. Ramsay, *Productivity measurement*, Vietnam productivity center, 2004.
- Văn Tình. *Năng suất theo cách tiếp cận mới*. Trung tâm Quản lý chất lượng và ứng dụng công nghệ.
- Văn Tình, Phạm Thanh Hưng, Nguyễn Thị Lệ Hoa, Giang Minh Đức, *Đánh giá & cải tiến năng suất ở doanh nghiệp*. Trung tâm năng suất Việt Nam, Hà Nội, 2003.
- \_ *Đo lường hiệu suất KPI*, Trịnh Minh Tâm, Chi cục TCĐLCL TP. HCM, 2008.
- *Thẻ điểm cân bằng – BSC*, Trịnh Minh Tâm, Chi cục TCĐLCL TP. HCM, 2009.

@ Liên hệ: **Phòng Phát triển Năng suất/ Chi cục TCĐLCL TP. HCM,**  
**ĐT: 028 39302 004; [minhtamsmq@gmail.com](mailto:minhtamsmq@gmail.com)**



## TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HCM

ĐC: Số 02 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đakao, Quận 1, TP. HCM

ĐT: 0283-829-5087 | Fax: 0283-911-5119

Email: [casehcm@case.vn](mailto:casehcm@case.vn)

[www.case.vn](http://www.case.vn)